



~106年推動性別平等業務輔導考核優等機關經驗分享~

考核背後隱藏的秘密



經濟部人事處
科長 呂方琪

中華民國107年9月18日

簡報大綱

1.事前

資料整備

2.事中

過程控制

3.事後

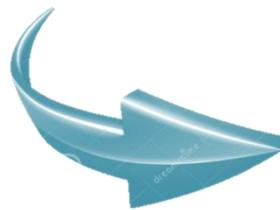
繼續精進



1.事前

資料整備

分



合

加





專業分工

1.事前
資料整備

2.事中
過程控制

3.事後
繼續精進

基本
資料
4



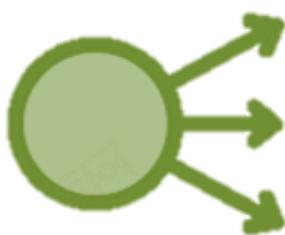
評核
項目
18



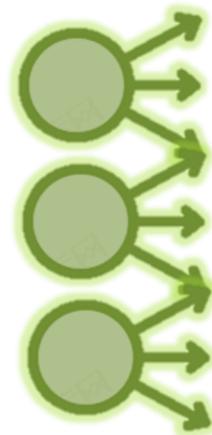
指標51
表件15



分
工
表



27項目
31單位





統合聚焦

1.事前
資料整備

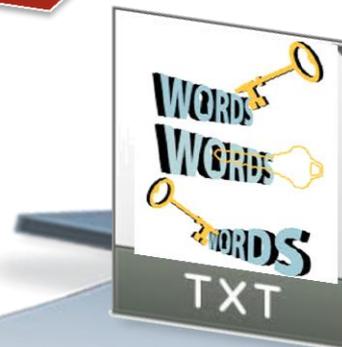
2.事中
過程控制

3.事後
繼續精進

正確性

完整性

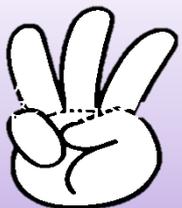
一致性



分類

歸納

修整



亮點加工

1.事前
資料整備

2.事中
過程控制

3.事後
繼續精進

經驗串連



蒐集資料



公文紀錄



院性平會議



部性平小組



相關專案



所屬簡報



2.事中

過程控制

Why

Who

When

What

Where

How



考核目的

1.事前
資料整備

2.事中
過程控制

3.事後
繼續精進

業務

計畫

措施

預算

政策

法案

性別
觀點

資源

統計

推展性平措施

推動性別主流化

消除性別歧視

促進性別平等

舉例1

核心業務範圍內針對性別不平等之改善作為

能源局針對性別不平等之改善作為：改善鋼瓶樣品架

- ◆ 緣由：女性檢驗人需扛起重達15公斤的鋼瓶後才能取出樣本，對其體力造成負荷。



圖1：液化石油氣採樣鋼瓶實際大小（重約15公斤）與大板手之對照圖



圖2：採樣後樣品鋼瓶轉送至樣品室放置

- ◆ 具體改善作法：將樣品掛於樣品架上後，以利女性同仁可由鋼瓶下方處輕鬆取樣。



圖3：由採樣人員負責將樣品掛於樣品架上以利女性同仁由鋼瓶下方處取樣分析



圖4：液化石油氣樣品存放室全景

舉例2

插座安全 墊片

婦女版及 兒童版用電安全 知識宣導手冊

本部能源局為推廣用電安全知識，104至105年期間編製設計用電安全知識宣導手冊，分為婦女版（強調廚房用電）及兒童版（強調插座使用安全），共5,420本、摺頁共2,200份。



本部能源局於104至105年期間製作用電安全計畫文宣推廣品：**插座安全墊片**共10,000個。



舉例3

促進性別工作 平等措施(中、 英、越語)文宣 海報

本部加工出口區管理處為促進加工出口區性別平等，特以中、英、越語等製作文宣海報，揭示職場上性別工作平等法有關生理假及禁止性別歧視及性騷擾等相關規定。

**性別工作平等法
促進工作平等措施**

以下假別均不能扣全勤獎金、考績或為不利處分

假別	請假日數	薪資	備註
生理假	每月1日	半薪	不需醫生證明(\$14)
產檢假	5日	全薪	妊娠期間(\$15)
陪產假	5日	全薪	配偶分娩15日期間(\$15)
安胎假	2年內合計 不超過1年	30日內半薪， 30日以上不給薪	醫師診斷(\$15)
產假	8星期	任職6個月以上 全薪，未滿6個 月半薪	分娩(\$15)
	4星期		妊娠3個月以上流產(\$15)
	1星期		妊娠2個月以上 未滿3個月流產(\$15)
	5日		妊娠未滿2個月流產(\$15)
哺(集)乳 時間	每日2次， 每次30分鐘	視為工作時間	子女未滿1歲(\$18)
育嬰留職停 薪假	最長請2年	無薪	任職滿6個月後，每1子女 滿3歲止(\$16)
家庭照顧假	1年7日	無薪	併入事假計算(\$20)

經濟部加工出口區管理處 關心您
服務專線：3611212 分機 415
<http://www.epza.gov.tw>

性別工作平等

Gender Equality in Employment Bình đẳng giới trong công việc

✦生理假：每月得請生理假1日，不需醫生證明，半薪。

Menstrual leave: Female employees may request one day menstrual leave each month. Don't need to provide medical certificate. Half wages.

Nghỉ kinh nguyệt: Mỗi tháng được xin nghỉ kinh nguyệt 1 ngày, không cần có chứng nhận của bác sỹ, được hưởng nửa lương.

✦禁止性別歧視 / Prohibition of Gender Discrimination / Cấm kì thị giới tính

✦雇主對受僱者提供訓練、各項福利措施、薪資之給付、資遣、離職及解僱等不能因性別或性傾向而有差別待遇。

Employers shall not discriminate against employees because of their gender or sexual orientation in the case of providing training, taking various welfare measures, paying wages, discharge, severance and termination etc.

Chủ sử dụng không được phân biệt đối xử theo giới tính của người lao động khi tiến hành tập huấn đào tạo, cung cấp các chế độ phúc lợi, chi trả tiền lương, trợ cấp thôi việc, nghỉ việc và cho thôi việc.

✦禁止性騷擾 / Prohibition of Sexual Harassment / Cấm quấy rối tình dục

性騷擾：

★凡對他人以明示或暗示的方式，以言語、文字、笑話、圖片、不當肢體接觸等形式，迫使他人接受有關「性」方面之行為。

★凡具有性意味或性別歧視之言詞或行為作為是否受僱、升遷、獎懲等之交換條件。

Sexual Harassment：

★Any one explicitly or implicitly uses verbal, written, joking, pictorial or inappropriate physical conduct to enforce others to accept sexual request.

★Employers use verbal or physical conduct of a sexual nature or with an intent of gender discrimination as an exchange for the establishment of a labor contract or as a condition to the promotion, award etc.

Quấy rối tình dục:

★Tất cả những hành vi đối với người khác dù là rõ ràng hay ám chỉ, thông qua lời nói, chữ viết, chuyện cười, tranh ảnh, hoặc va chạm cơ thể một cách không đúng mực, v.v..., mà khiến người khác thấy bị buộc phải tiếp nhận vấn đề liên quan đến "tình dục".

★Dùng lời nói hoặc hành vi mang hàm ý tình dục hoặc kì thị giới tính để làm điều kiện trao đổi trong tuyển dụng, đề bạt, thưởng phạt, v.v...

✦受僱者遭受職場性騷擾時，請向雇主申訴。

雇主於知悉性騷擾之情形時，應採取立即有效之糾正及補救措施。

Employees encounter sexual harassment in the workplace, complain to the employers. When employers know of the occurrence of sexual harassment, immediate and effective correctional and remedial measures shall be implemented.

Người lao động nếu bị quấy rối tình dục ở nơi làm việc, thì có thể khiếu nại với chủ sử dụng. Khi chủ sử dụng biết có sự việc quấy rối tình dục, phải thực hiện các biện pháp xử lý và khắc phục kịp thời.

經濟部加工出口區管理處 服務電話：3611212 分機 415

Export Processing Zone Administration, MOEA contact no.: 3611212 ext. 415

Ban Quản lý Khu gia công xuất khẩu - Bộ Kinh tế Điện thoại phục vụ: 3611212, chuyển máy lẻ 415

舉例4

105年度性別主流化標竿廠商手冊

營造友善家庭職場環境、性別主流化與性別平權文宣DM



經濟部工業局

105年性別主流化標竿廠商



本部工業局運用科技專案計畫，推動企業導入性別主流化觀念，於輔導廠商時，將性別平等意識，融入企業工作環境，促進工作與家庭平衡。105年經評鑑推薦6家性別平等標竿廠商，並將各廠商之優良性別平等事蹟製作為性別平等標竿企業文宣

本部工業局自製性別平等文宣內頁，包括「性別主流化與性別平權」及「營造友善家庭職場環境」2種。



性別主流化與性別平權
重視性別意識 消除性別歧視

性別主流化

- 根據聯合國經濟暨社會理事會(ECOSOC)定義，「性別主流化」強調於各領域政治、經濟與社會層面政策與方案中，融入性別觀點降低不平等現象。
- 最終目標是達成性別的實質平等，即性別平權。

性別平權

- 消除社會中對婦女及性別一切形式的歧視
- 使社會大眾檢視生活週遭的性別不平等情況
- 促進女性參與決策，落實任一性別不少於三分之一，縮小性別差距。
- 建立尊重多元性別的態度及平等相處的互動

家庭暴力零容忍

- 被害人可撥打110或113保護專線
- 依需要就近向當地社政、警政、醫療衛生單位求助
- 可透過家庭暴力安置方案，接受緊急庇護或中長期安置服務。

性騷擾防治

- 防治性騷擾之政策宣示
- 舉辦性騷擾防治教育訓練
- 建立內部性騷擾申訴系統

性別平等相關政策與法規

國外
消除對婦女一切形式歧視公約(CEDAW)

國內
※消除對婦女一切形式歧視公約施行法
※性別平等政策綱領
※性別教育平等法
※性別工作平等法
※性騷擾防治法

關懷e起來

家事案件線上通報
113線上諮詢
<https://ecare.mohw.gov.tw>

什麼是「性騷擾」
違反他人意願而向他實施與性別有關之行為，若造成對方的嫌惡，不當影響他的正常生活進行的，都算是「性騷擾」。

如有性別相關問題，可查詢行政院性別平等處網址<http://www.gec.gov.tw> 經濟部工業局廣告



營造友善家庭職場環境
員工工作安穩 企業形象升等
力行家務分擔 家庭和樂升溫

珍視員工價值

性別平等 幸福升等
讓職場員工平等發揮實力、自我實現，各種性別的受雇者均受益。

- ◆女性夜間工作安全措施(交通或住宿)
- ◆提供員工兼顧工作與家庭之彈性工作與休假期制度
- ◆協助均衡家庭和工作之措施，如托兒設施、哺乳室、育兒津貼規定等。
- ◆積極僱用因結婚、懷孕、分娩、育兒或照顧家庭而離職之再度就業者
- ◆積極拔擢女性擔任主管、積極僱用身心障礙及原住民族

員工協助方案(EPA)
讓員工在工作與家庭間取得平衡，提升員工生產力，組織整體受益，員工與企業「雙贏」。

工作圈

- ◆推進員工對工作之適應、職位轉換、職涯發展、退休規劃及危機處理之輔導
- ◆留住優秀的員工，減少員工復職之憂

生活圈

- ◆提供員工有關財務、法律、稅務、繼承、交通事故、醫療糾紛等之資訊與知識
- ◆避免員工因法律糾紛帶來的心理與生活干擾

健康圈

- ◆提供員工情緒管理訓練、適當的身心健康管理方案、心理諮詢服務
- ◆穩定員工工作情緒，紓解工作壓力，減少離職率、曠職率

如有性別相關問題，可查詢行政院性別平等處網址<http://www.gec.gov.tw> 經濟部工業局廣告

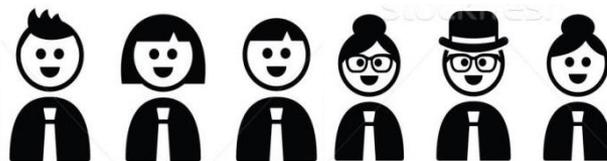


參加對象

1.事前
資料整備

2.事中
過程控制

3.事後
繼續精進



25單位76人

□ 機關代表

□ 聯絡窗口

□ 業務人員

機關
同仁

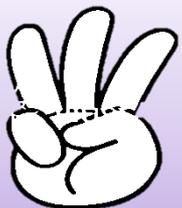
參加
人員

主持人
簡報人

考核
委員

- 致詞稿
- 程序表
- 參加名單
- 委員簡歷
- 座次表...

- 服務窗口
- 考核資料
- 資料索引
- 受訪名單
- 座次表...



考核流程

1.事前
資料整備

2.事中
過程控制

3.事後
繼續精進

簡報

性平融入業務
強調業務亮點

TXT



受訪

安排受訪人員
安排訪談地點

TXT



詢答

安排服務窗口
化被動為主動

TXT



閱卷

資料清單對照
資料索引表

TXT

185檔案
→卷宗
目錄



3.事後

繼續精進



聚焦



未來努力方向

1.事前
資料整備

2.事中
過程管理

3.事後
追蹤提升

由上  而下

行政院五大議題

22

議題二

女性經濟力

4

議題五

決策參與

2

議題三

去刻板印象

2

議題四

高齡支持

感謝聆聽 敬請指教